

Số: 10615 /UBND-TTH

Cử Chi, ngày 29 tháng 11 năm 2022

V/v Triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Kính gửi:

- Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện;
- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc huyện;
- Hiệu trưởng các Trường Trung cấp nghề, Bồi dưỡng giáo dục, Nuôi dạy trẻ em khuyết tật và các Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trực thuộc UBND huyện;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy tại Công văn số 609-CV/HU ngày 09 tháng 11 năm 2022 về việc triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị

- Nghiêm túc tổ chức triển khai, quán triệt Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trong các kỳ sinh hoạt, cuộc họp định kỳ của cơ quan, đơn vị. Thời gian hoàn thành và báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra huyện trước ngày 15 tháng 12 năm 2022.

- Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm, có hiệu quả Kế hoạch số 146-KH/TU ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Ban Thường vụ Thành ủy (mật) và Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện (mật) về triển khai, thực hiện Thông báo kết luận số 12-TB/TW ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và chương trình, kế hoạch đã được cụ thể hóa để tổ chức triển khai thực hiện tại các cơ quan, đơn vị (theo yêu cầu chỉ đạo tại Công văn số 547-CV/HU ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy).

- Chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo việc tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi trực tiếp lãnh đạo, quản lý theo tinh thần Kết luận số 05-KL/TW ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07 tháng 12 năm

2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chấp hành thực hiện của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị; kịp thời phát hiện và nghiêm khắc xử lý đối với những trường hợp có biểu hiện và hành vi tham nhũng, tiêu cực.

Định kỳ hàng quý (trước ngày 05 tháng cuối quý) và năm (trước ngày 05 tháng 12) báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Thanh tra huyện) kết quả việc lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của cơ quan, đơn vị theo yêu cầu chỉ đạo tại Công văn này.

2. Giao Thanh tra huyện

Chủ trì, phối hợp với các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, theo dõi, thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện; tổng hợp và định kỳ hàng quý (trước ngày 15 tháng cuối quý), năm (trước ngày 15 tháng 12) hoặc đột xuất (khi cần thiết) tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tình hình, kết quả tổ chức thực hiện đến Ban Thường vụ Huyện ủy (thông qua Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy) để có định hướng lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời.

Nhận được văn bản này, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm theo nội dung chỉ đạo trên.

Nơi nhận:

- Như trên (đính kèm Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW, Kết luận số 05-KL/TW, Chỉ thị số 50-CT/TW);
- TT. Huyện ủy (để báo cáo);
- UBKT Huyện ủy (để báo cáo);
- Thường trực UBND huyện;
- Lưu: VT, TTH.2, NTLuân.150.



CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thanh Hiền

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG VỀ PHÒNG,
CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2022

Số 25-HD/BCĐTW

VĂN PHÒNG THÀNH ỦY

DẪN

Số: 22047 Ngày 07/8

Lưu Hồ Sơ:

Chuyên:

HƯỚNG DẪN

một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực

- Căn cứ Quy định số 32-QĐ/TW, ngày 16/9/2021 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (sau đây gọi tắt là Quy định số 32-QĐ/TW);

- Căn cứ Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị;

- Căn cứ Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về những điều đảng viên không được làm;

- Căn cứ Kế hoạch số 03-KH/TW, ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII;

Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo Trung ương) hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực theo Quy định số 32-QĐ/TW như sau:

I. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định số 32-QĐ/TW, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. Tiêu cực của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức là những hành vi trái với Điều lệ, Cương lĩnh, nghị quyết, quy chế, quy định, chỉ thị, kết luận,... của Đảng (gọi chung là chủ trương, đường lối, quy định của Đảng), pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; các chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của Đảng, Nhà nước, làm tha hóa đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, làm giảm sút niềm tin của nhân dân, cản trở quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, biểu hiện rõ nét nhất của tiêu cực là suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ,

đảng viên, công chức, viên chức, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị.

2. Vụ án tiêu cực là vụ án hình sự (ngoài vụ án tham nhũng) do cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thực hiện, liên quan đến hành vi tiêu cực của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nêu tại Phần III Hướng dẫn này.

3. Vụ việc tiêu cực là vụ việc do cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thực hiện (ngoài vụ việc tham nhũng), liên quan đến các hành vi tiêu cực nêu tại Phần III Hướng dẫn này, chưa có quyết định khởi tố vụ án hình sự của cơ quan có thẩm quyền.

4. Vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm là vụ án, vụ việc tiêu cực ngoài tham nhũng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến danh dự, uy tín, phẩm chất đạo đức, vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, làm suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ và thuộc một trong các trường hợp sau đây:

4.1. Gây hậu quả nghiêm trọng, rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại hoặc thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng.

4.2. Có liên quan đến nhiều địa phương, nhiều cấp, nhiều lĩnh vực.

4.3. Báo chí, truyền thông đưa tin, phản ánh nhiều, gây bức xúc trong dư luận xã hội; đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, cử tri quan tâm, phản ánh; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội kiến nghị xử lý.

4.4. Bị các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị lợi dụng tiến hành các hoạt động chống phá.

II. Đối tượng, nội dung chỉ đạo công tác phòng, chống tiêu cực

1. Đối tượng phòng, chống tiêu cực là cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị.

2. Nội dung chỉ đạo công tác phòng, chống tiêu cực

2.1. Ban hành, tham mưu ban hành các chủ trương, chính sách, pháp luật, giải pháp phòng, chống tiêu cực.

2.2. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ công tác đấu tranh phòng, chống tiêu cực gắn với phòng, chống tham nhũng, ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm

cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

2.3. Chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện thể chế về phòng, chống tiêu cực gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị, quản lý kinh tế - xã hội; làm rõ nguyên nhân, điều kiện phát sinh tiêu cực, những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật để kiến nghị, yêu cầu cơ quan có thẩm quyền ngăn ngừa, khắc phục, hoàn thiện.

2.4. Chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tiêu cực. Trong đó, tập trung kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ giữ cương vị lãnh đạo, quản lý ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ phát sinh tiêu cực, dư luận xã hội quan tâm.

2.5. Chỉ đạo nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý tiêu cực thông qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý nghiêm, đồng bộ giữa kỷ luật của Đảng với kỷ luật của Nhà nước, kỷ luật của đoàn thể và xử lý hình sự đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vi phạm.

2.6. Chỉ đạo xử lý nghiêm các vụ án, vụ việc tiêu cực, nhất là các vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

2.7. Chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong phòng, chống tiêu cực; định hướng cung cấp thông tin về phòng, chống tiêu cực; xử lý nghiêm hành vi lợi dụng việc phòng, chống tiêu cực để trục lợi, hãm hại người tốt, xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ.

2.8. Chỉ đạo công tác sơ kết, tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về phòng, chống tiêu cực; nghiên cứu, đánh giá những hành vi tiêu cực mới phát sinh của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức để tham mưu, đề xuất Ban Chỉ đạo Trung ương xem xét, đưa vào diện tập trung chỉ đạo phòng, chống.

2.9. Chỉ đạo công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong phòng, chống tiêu cực và trong giải quyết những vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

III. Các hành vi tiêu cực cần tập trung chỉ đạo phòng, chống

Từ trọng tâm chỉ đạo công tác phòng, chống tiêu cực của Ban Chỉ đạo là suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, các hành vi tiêu cực cần tập trung chỉ đạo phòng, chống bao gồm:

1. Nói, viết, thực hiện không đúng hoặc không thực hiện, thực hiện không đầy đủ chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; đoàn kết xuôi chiều, nể nang, né tránh, ngại va chạm, im lặng, không đấu tranh hoặc phụ họa theo ý kiến, quan điểm sai trái, lệch lạc; bao che, giấu giếm vi phạm, khuyết điểm của bản thân, của người khác hoặc của tổ chức; thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; độc đoán, chuyên quyền, mất dân chủ, dân chủ hình thức, không tôn trọng ý kiến của tập thể; không chấp hành sự phân công của tổ chức, kén chọn chức danh, vị trí công tác;...

3. Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm nêu gương theo quy định của Đảng.

4. Lợi dụng công việc có liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật công tác, công việc thuộc thẩm quyền giải quyết để trục lợi. Cung cấp, để lộ, làm mất hoặc viết bài, đăng những thông tin, tài liệu bí mật của Đảng, Nhà nước hoặc những việc chưa được phép công bố; tàng trữ, phát tán hoặc xúi giục người khác tàng trữ, phát tán thông tin, tài liệu trái với chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; vu cáo, bịa đặt những nội dung liên quan đến vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực hoặc tùy tiện quy kết về tội danh, mức án trước khi tòa án ra phán quyết; đả kích, vu cáo, xúc phạm đối với tổ chức, cá nhân, kích động bạo lực, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

5. "Tư duy nhiệm kỳ", cơ hội, vụ lợi, nhất là hành vi lạm quyền, lạm quyền, lấy danh nghĩa tập thể để áp đặt, hợp thức hóa quyết định sai trái của cá nhân; chủ nghĩa cá nhân, đặt lợi ích của cá nhân lên trên lợi ích của tập thể; chạy theo mục tiêu trước mắt, trong ngắn hạn để thu vén lợi ích cho bản thân, gia đình, cho nhóm lợi ích mà bỏ qua những mục tiêu, lợi ích dài hạn của tập thể, cộng đồng và đất nước; cấu kết với doanh nghiệp, đối tượng khác để trục lợi.

6. Quan liêu, xa rời thực tế, không sâu sát công việc, không nắm chắc tình hình trong cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị.

7. Chủ trì ban hành hoặc tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái với chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc

có nhiều sơ hở, bị lợi dụng gây thiệt hại cho nhà nước, tổ chức, cá nhân; “lợi ích nhóm”, “tư duy nhiệm kỳ” trong xây dựng chính sách, pháp luật.

8. Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý để xảy ra tình trạng mất đoàn kết, tham nhũng, tiêu cực; không báo cáo, phản ánh, không xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị, địa phương do mình trực tiếp quản lý.

9. Thực hiện không đúng, không đầy đủ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong quản lý đầu tư, xây dựng, ngân hàng, y tế, bảo hiểm, đấu thầu, đấu giá, chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, cổ phần hóa, sử dụng nhà, đất, tài nguyên, khoáng sản, tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước,... Không thực hành tiết kiệm để xảy ra thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công. Mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công, tài sản của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đóng góp, tài trợ trái quy định.

10. Tặng quà, nhận quà dưới mọi hình thức để tác động đến tổ chức, người có trách nhiệm dẫn đến việc quyết định có lợi riêng cho bản thân, gia đình hoặc cá nhân, tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp.

11. Lợi dụng chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung để thực hiện hành vi hoặc bao che hành vi tham nhũng, tiêu cực. Tiết lộ thông tin, đe dọa, trả thù, trù dập người phản ánh, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng, tiêu cực.

12. Có hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay, can thiệp, tác động đến tổ chức, cá nhân để bản thân hoặc người khác được tiếp nhận, tuyển dụng, quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, đề cử, ứng cử, khen thưởng, kỷ luật, phong tặng danh hiệu, đi học, đi nước ngoài, thực hiện chế độ, chính sách cán bộ trái quy định.

13. Can thiệp, tác động hoặc đe dọa người nhà, người thân, người quen lợi dụng chức vụ, vị trí công tác của mình để trục lợi. Gây khó khăn, phiền hà, vò vĩnh, kéo dài thời gian xử lý công việc cho người dân, doanh nghiệp.

14. Can thiệp, tác động vào hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, xét đặc xá, giải quyết khiếu nại, tố cáo để bao che, tiếp tay cho các hành vi vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tác động, ép buộc, mua chuộc tổ chức, cá nhân để giảm trách nhiệm, hình phạt cho người khác.

15. Kê khai tài sản, thu nhập không trung thực; giải trình không trung thực về nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm; tẩu tán, che giấu tài sản có được

do tham nhũng, tiêu cực. Không chỉ đạo và tổ chức thu hồi hoặc cản trở hoạt động thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực.

16. Nhập quốc tịch nước ngoài; dùng giấy tờ giả, không hợp pháp, khai báo gian dối về quốc tịch.

17. Tổ chức, tham gia hoặc tạo điều kiện thực hiện hoạt động rửa tiền, đi vay, cho vay trái quy định của pháp luật; chuyển tiền, tài sản ra nước ngoài, mở tài khoản và mua bán tài sản ở nước ngoài trái quy định.

18. Tổ chức việc cưới, việc tang và các sự kiện khác của cá nhân, gia đình (ngày lễ, tết, sinh nhật, lên chức, mừng nhà mới, mừng thọ, luân chuyển, chuyển công tác,...) một cách phô trương hình thức, lãng phí, gây phản cảm, bức xúc trong xã hội. Lợi dụng việc cưới, việc tang và các sự kiện khác để vụ lợi hoặc đem lại lợi ích riêng cho bản thân, gia đình hoặc cho người khác.

19. Các hành vi tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp khác do Ban Chỉ đạo Trung ương xem xét, quyết định.

IV. Phạm vi, cơ chế phối hợp chỉ đạo xử lý vụ án, vụ việc tiêu cực

1. Ban Chỉ đạo Trung ương trực tiếp theo dõi, chỉ đạo xử lý các vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, thuộc một trong những trường hợp sau đây:

1.1. Liên quan đến nhiều ban, bộ, ngành, cơ quan Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

1.2. Liên quan đến cán bộ lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; cán bộ lãnh đạo, quản lý giữ chức vụ, chức danh tổng cục trưởng, phó tổng cục trưởng và tương đương.

1.3. Liên quan đến cán bộ, đảng viên tuy không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý nêu tại tiêu mục 1.2, mục 1, Phần IV Hướng dẫn này, nhưng hành vi tiêu cực của cán bộ, đảng viên đó gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của Đảng, Nhà nước, gây bức xúc trong dư luận xã hội.

1.4. Có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong quá trình tiến hành tố tụng có thể làm sai lệch kết quả điều tra, truy tố, xét xử vụ án, xử lý vụ việc; các vụ án tiêu cực đã có bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật nhưng có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, đề nghị xem xét lại, gây bức xúc trong dư luận xã hội.

1.5. Các vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp khác mà Ban Chỉ đạo Trung ương, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương xét thấy cần thiết trực tiếp theo dõi, chỉ đạo.

2. Ban Nội chính Trung ương theo dõi, đôn đốc đối với các vụ án, vụ việc tiêu cực sau:

2.1. Vụ án, vụ việc tiêu cực do Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương giao Ban Nội chính Trung ương theo dõi, đôn đốc.

2.2. Vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp khác dư luận xã hội quan tâm ngoài vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương theo dõi, chỉ đạo, mà quá trình xử lý có khó khăn, vướng mắc kéo dài hoặc các cơ quan tiến hành tố tụng Trung ương và cấp ủy địa phương còn có quan điểm khác nhau.

2.3. Vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp khác ngoài vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương theo dõi, chỉ đạo mà Ban Nội chính Trung ương xét thấy cần thiết theo dõi, đôn đốc.

3. Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (viết tắt là Ban Chỉ đạo cấp tỉnh) theo dõi, chỉ đạo xử lý các vụ án, vụ việc tiêu cực sau:

3.1. Trực tiếp chỉ đạo xử lý đối với các vụ án, vụ việc tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương.

3.2. Liên quan đến cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý (theo phân cấp của Bộ Chính trị).

3.3. Các vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm do Ban Chỉ đạo Trung ương, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương giao hoặc được các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương đề nghị tỉnh ủy, thành ủy chỉ đạo xử lý.

3.4. Các vụ án, vụ việc tiêu cực khác dư luận xã hội quan tâm mà các cơ quan tiến hành tố tụng ở địa phương còn có quan điểm khác nhau; các vụ án tiêu cực đã có bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật nhưng có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, đề nghị xem xét lại, dư luận xã hội quan tâm.

4. Cơ chế chỉ đạo phối hợp giữa các cơ quan chức năng ở Trung ương và địa phương, giữa các cơ quan chức năng của địa phương với nhau trong xử lý các vụ án, vụ việc tiêu cực thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban

Chỉ đạo cấp tỉnh theo dõi, chỉ đạo, Ban Nội chính Trung ương theo dõi, đôn đốc thực hiện theo Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và vận dụng Công văn số 23-CV/BCĐTW, ngày 01/8/2016 của Ban Chỉ đạo Trung ương.

Căn cứ Hướng dẫn này, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan chức năng lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác phòng, chống tiêu cực theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh mà Hướng dẫn này chưa bao quát hết thì căn cứ các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước để chỉ đạo xử lý; nếu vẫn chưa xử lý được thì báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương. Những nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong Hướng dẫn thì báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương (qua Ban Nội chính Trung ương) xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để b/c),
- Đ/c Tổng Bí thư, Trưởng BCĐ (để b/c),
- Các đồng chí Thành viên Ban Chỉ đạo TW,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương,
- Ban Chỉ đạo PCTN, TC tỉnh ủy, thành ủy,
- Ban Nội chính tỉnh ủy, thành ủy,
- BNCTW: TB, các PTB,
- Các vụ, đơn vị,
- Lưu: BNCTW, Vụ III (2).

K/T TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



Phan Đình Trạc

Số 50-CT/TW

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2015

VĂN PHÒNG THÀNH ỦY
CÔNG VĂN ĐẾN
Số <u>27123</u> Ngày <u>14/12</u>
Lưu hồ sơ số _____
Chuyên _____

CHỈ THỊ

CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác
phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khoá X, Kết luận Hội nghị Trung ương 5 khoá XI, trong những năm qua, công tác phòng, chống tham nhũng đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ.

Tuy nhiên, tình hình tham nhũng vẫn diễn biến phức tạp; công tác phát hiện, xử lý tham nhũng chưa đáp ứng yêu cầu; số vụ việc, vụ án tham nhũng được phát hiện còn ít; một số vụ việc xử lý còn kéo dài, chưa nghiêm; thu hồi tài sản tham nhũng đạt kết quả thấp, gây tâm lý bức xúc và hoài nghi trong xã hội về quyết tâm phòng, chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước ta.

Nguyên nhân cơ bản của những hạn chế, yếu kém trên trước hết là do người đứng đầu cấp uỷ, cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa quan tâm đúng mức công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát hiện, xử lý tham nhũng, chưa ý thức đầy đủ hậu quả của tham nhũng ảnh hưởng trực tiếp đến lòng tin của nhân dân vào Đảng và Nhà nước, sự tồn vong của chế độ; chưa thực sự coi chống tham nhũng là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên. Quy định pháp luật chưa hoàn thiện, có những nội dung chưa phù hợp, khó áp dụng; một số cơ chế, chính sách quản lý kinh tế - xã hội còn sơ hở, chưa theo kịp tình hình thực tiễn. Tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, phương tiện làm việc và sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ trực tiếp phát hiện, xử lý tham nhũng còn bất cập. Chưa phát huy tốt vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong phát hiện và xử lý tham nhũng. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng kết quả còn hạn chế.

Để nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, Bộ Chính trị yêu cầu cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau đây :

1- Người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, nhà nước, đoàn thể, cơ quan, đơn vị phải gương mẫu thực hiện và có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo công tác

phòng, chống tham nhũng; chủ động tự phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng trong tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng là thước đo đánh giá phẩm chất, năng lực, trách nhiệm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu.

Xử lý kịp thời, nghiêm minh người đứng đầu để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý nhưng không chủ động phát hiện, xử lý, nhất là đối với trường hợp bao che, ngăn cản việc phát hiện, xử lý tham nhũng.

2- Nghiên cứu hoàn thiện pháp luật về phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng sát với thực tiễn của nước ta và phù hợp các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Các hành vi tham nhũng phải được quy định thống nhất trong Bộ Luật Hình sự, Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Sửa đổi, bổ sung pháp luật về thanh tra, kiểm toán theo hướng xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của mỗi cơ quan trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng; các trường hợp có dấu hiệu tội phạm qua thanh tra, kiểm toán phải chuyển hồ sơ vụ việc cho cơ quan điều tra; quy định cụ thể trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị chức năng trong phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng.

Hoàn thiện pháp luật về giám định tư pháp nhằm khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong công tác giám định tư pháp phục vụ việc giải quyết các vụ án tham nhũng, kinh tế.

Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Tố cáo, bảo đảm các tố cáo về tham nhũng phải được giải quyết kịp thời, tránh tình trạng đùn đẩy, bao che, không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định pháp luật.

3- Nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý tham nhũng thông qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, giải quyết tố cáo, xử lý tố giác, tin báo tội phạm, kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức.

Tăng cường trách nhiệm của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp trong giám sát công tác phát hiện, xử lý tham nhũng. Phát huy tốt hơn nữa vai trò, trách nhiệm của xã hội, nhất là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, ban thanh tra nhân dân và các cơ quan thông tin đại chúng trong phát hiện tham nhũng. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở; tạo điều kiện, khuyến khích cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động phát hiện các hành vi tham nhũng. Bảo vệ, khen thưởng xứng đáng người dũng cảm tố cáo hành vi tham nhũng; đồng thời xử lý nghiêm mọi hành vi trù dập, trả thù người tố cáo tham nhũng hoặc lợi dụng việc tố cáo tham nhũng để gây mất đoàn kết nội bộ, vu khống, hãm hại người khác.

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát công tác phát hiện, xử lý tham nhũng đối với cơ quan, đơn vị chức năng có nhiệm vụ trực tiếp thực hiện công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

4- Phải xác minh, điều tra làm rõ, xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật những vụ việc, vụ án tham nhũng được phát hiện, với nguyên tắc : Tích cực, khẩn trương; làm rõ đến đâu xử lý đến đó; không phân biệt người có hành vi tham nhũng là ai, đã có dấu hiệu tội phạm phải khởi tố điều tra và đã kết luận có tội thì phải truy tố, xét xử. Chú trọng áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt theo quy định của pháp luật để kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng. Chấn chỉnh, xử lý kịp thời các vi phạm trong công tác phát hiện, xử lý tham nhũng; khắc phục tình trạng hành vi tham nhũng có dấu hiệu tội phạm, nhưng chỉ xử lý kỷ luật hành chính, kinh tế. Hằng năm, ở từng cấp cần chọn án điểm để chỉ đạo xử lý, qua đó rút kinh nghiệm để làm tốt hơn.

Trong xử lý tham nhũng phải xác minh rõ, chính xác tài sản của người có hành vi tham nhũng; áp dụng kịp thời các biện pháp thu hồi tài sản do tham nhũng mà có trong quá trình thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Xử lý nghiêm minh những cán bộ không tích cực thu hồi hoặc cản trở hoạt động thu hồi tài sản tham nhũng.

Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị chức năng, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng.

5- Tiếp tục củng cố, kiện toàn bộ máy, cán bộ tham mưu cho các cấp uỷ, tổ chức đảng và cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

Sơ kết tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, Ban Nội chính Trung ương và ban nội chính các tỉnh uỷ, thành uỷ để có sự điều chỉnh theo hướng cụ thể hơn về thẩm quyền, trách nhiệm trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất mô hình cơ quan, đơn vị chuyên trách chống tham nhũng theo hướng tăng thẩm quyền, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ. Trước mắt, đổi mới phương thức hoạt động, củng cố, bổ sung, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, tăng cường phương tiện làm việc của các cơ quan, đơn vị chuyên trách chống tham nhũng. Có chế độ đãi

ngộ phù hợp đối với cán bộ, công chức trong các đơn vị chuyên trách chống tham nhũng.

Ủy ban Kiểm tra Trung ương chủ trì nghiên cứu, trình cấp có thẩm quyền quy định cụ thể hơn về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của ủy ban kiểm tra đảng các cấp trong công tác phòng, chống tham nhũng.

6- Đẩy mạnh công tác truyền thông về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng kết quả phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, các vi phạm trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng và kết quả xử lý những vi phạm đó.

7- Tăng cường hợp tác có hiệu quả với các quốc gia, tổ chức quốc tế trong việc xử lý tội phạm tham nhũng. Chủ động đàm phán, ký kết các hiệp định tương trợ tư pháp với các nước; thực thi công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng theo đúng lộ trình, phù hợp điều kiện, quy định của pháp luật Việt Nam.

8- Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp có trách nhiệm phổ biến, quán triệt, xây dựng kế hoạch, chương trình hành động tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này.

Ban Nội chính Trung ương chủ trì, phối hợp với các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan giúp Bộ Chính trị theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị và định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng.

Chỉ thị này phổ biến đến chi bộ đảng.

Nơi nhận :

- Các tỉnh ủy, thành ủy,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các đảng ủy đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương,
- Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ



Lê Hồng Anh

KẾT LUẬN
CỦA BAN BÍ THƯ
về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW
của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện,
xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng

Tại phiên họp ngày 20/4/2021, sau khi nghe báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về "tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng" (gọi tắt là Chỉ thị 50) và ý kiến của các cơ quan liên quan, Ban Bí thư kết luận:

Năm năm qua, các cấp uỷ, tổ chức đảng đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị 50, góp phần quan trọng, tạo chuyển biến tích cực trong công tác phòng, chống tham nhũng và phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng. Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng từng bước được khẳng định và phát huy. Thể chế, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, phát hiện, xử lý tham nhũng ngày càng hoàn thiện. Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán được tăng cường, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng. Công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc tham nhũng được chỉ đạo quyết liệt, rõ đến đâu xử lý đến đó, không có vùng cấm, không có ngoại lệ; nhiều vụ việc, vụ án tham nhũng, sai phạm kinh tế đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp đã được xử lý dứt điểm, nghiêm khắc, đúng pháp luật, có tác dụng giáo dục, cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe, phòng ngừa. Thu hồi tài sản tham nhũng có chuyển biến tích cực. Công tác thông tin, tuyên truyền về phát hiện, xử lý tham nhũng được đẩy mạnh, có nhiều đổi mới. Tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng được củng cố, kiện toàn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Hợp tác quốc tế trong phát hiện, xử lý tham nhũng được tăng cường, mở rộng.

Những kết quả đạt được nêu trên đã khẳng định tính đúng đắn, kịp thời của Chỉ thị 50, thực sự đi vào cuộc sống, tạo bước đột phá trong công tác phòng, chống tham nhũng, góp phần kiềm chế, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Tuy nhiên, so với yêu cầu của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, việc triển khai thực hiện một số chủ trương, giải pháp trong Chỉ thị 50 vẫn còn hạn chế, hiệu quả thấp. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng chưa phản ánh đúng thực trạng tình hình tham nhũng, nhất là ở địa phương, cơ sở; tham nhũng trên một số lĩnh vực, địa bàn vẫn còn diễn biến phức tạp, nghiêm trọng, biểu hiện ngày càng tinh vi; các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp còn phổ biến, gây bức xúc trong xã hội. Tham nhũng vẫn là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ.

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả việc thực hiện Chỉ thị 50 về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng thời gian tới, góp phần thực hiện mục tiêu ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực; Ban Bí thư yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, cơ quan, địa phương, đơn vị trong công tác phát hiện, xử lý tham nhũng. Người đứng đầu phải luôn gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, chủ động phòng ngừa tham nhũng, kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý nghiêm minh các vụ việc tham nhũng trong tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm người đứng đầu không chủ động lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc phát hiện, xử lý tham nhũng, có các hành vi bao che, ngăn cản việc phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; kịp thời xử lý cán bộ lãnh đạo, quản lý khi có biểu hiện tham nhũng, tiêu cực.

2. Tiếp tục rà soát, xây dựng, hoàn thiện cơ chế, pháp luật về phát hiện, xử lý tham nhũng, bảo đảm đồng bộ, khả thi. Khẩn trương xây dựng, ban hành văn bản pháp luật hướng dẫn áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự về các tội tham nhũng, kinh tế; các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Giám định tư pháp (sửa đổi, bổ sung năm 2020); sửa đổi, bổ sung Luật Thanh tra; ... Ủy ban Thường vụ Quốc hội tăng cường giải thích pháp luật, đồng thời chỉ đạo các cơ quan của Quốc hội tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo sự thống nhất cao trong áp dụng và thi hành pháp luật.

3. Tiếp tục nâng cao hơn nữa hiệu quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực; kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý tố giác, tin báo tội phạm; kiến nghị khởi

tổ kịp thời khi phát hiện tham nhũng; xử lý dứt điểm những vấn đề tồn đọng kéo dài, gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Nâng cao hiệu quả công tác tự kiểm tra, phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ; nơi nào có nhiều thông tin phản ánh về tham nhũng, tiêu cực nhưng không chủ động tự kiểm tra để phát hiện hoặc phát hiện nhưng không xử lý, xử lý nương nhẹ thì cấp uỷ, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đó chịu trách nhiệm và phải bị xử lý nghiêm theo quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước. Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với các cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ trực tiếp phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; chấn chỉnh, xử lý kịp thời, nghiêm minh vi phạm trong thực thi nhiệm vụ của các cá nhân, cơ quan, đơn vị này. Đề cao vai trò và nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong công tác phát hiện và xử lý tham nhũng.

Các cơ quan chức năng trong quá trình kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, thi hành án, nếu phát hiện dấu hiệu phạm tội phải kịp thời chuyển hồ sơ vụ việc đến cơ quan điều tra để thụ lý, điều tra, xử lý theo pháp luật, không chờ kết thúc quá trình kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, thi hành án. Nếu phát hiện vi phạm liên quan đến cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý phải báo cáo ngay cho Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng để kịp thời chỉ đạo xử lý; đồng thời chuyển hồ sơ, tài liệu liên quan đến Ủy ban Kiểm tra Trung ương xem xét xử lý theo quy định của Đảng. Ủy ban Kiểm tra Trung ương kiểm tra, xử lý kịp thời, nghiêm minh các tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm trong các vụ việc, vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng theo dõi, chỉ đạo.

4. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ, xử lý dứt điểm các vụ án, vụ việc tham nhũng, sai phạm kinh tế nghiêm trọng, phức tạp với quan điểm: "Tích cực, khẩn trương, rõ đến đâu xử lý đến đó, không phân biệt người có hành vi tham nhũng là ai, đã có dấu hiệu tội phạm phải khởi tố điều tra và đã kết luận có tội thì phải truy tố, xét xử". Tập trung xác minh, điều tra làm rõ hành vi tham nhũng, chiếm đoạt trong các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, sai phạm về kinh tế; xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ án đã khởi tố, điều tra. Chấn chỉnh công tác giám định, định giá tài sản, thu hồi tài sản tham nhũng; kịp thời áp dụng các biện pháp kê biên, tạm giữ tài sản, phong toả tài khoản và xử lý tài sản tham nhũng ngay trong quá trình kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

5. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về phát hiện và xử lý tham nhũng; chủ động cung cấp thông tin, công khai kết quả phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, các vi phạm trong công tác phát hiện, xử lý tham nhũng và kết quả xử lý đến cán bộ, đảng viên, nhân dân, các cơ quan báo chí. Có cơ chế bảo vệ, khen thưởng xứng đáng người tích cực đấu tranh, tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm mọi hành vi trù dập, trả thù người tố cáo tham nhũng hoặc lợi dụng việc tố cáo tham nhũng, tiêu cực để gây mất đoàn kết nội bộ, vu khống, hãm hại người khác, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ.

6. Tiếp tục kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng. Tăng cường phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các cơ quan nội chính và cơ quan thực thi pháp luật trong công tác phòng, chống tham nhũng. Cùng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, tăng cường giáo dục, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có chức năng phát hiện, xử lý tham nhũng, nhất là các cơ quan chuyên trách chống tham nhũng; có cơ chế khuyến khích, thu hút những cán bộ có phẩm chất đạo đức, năng lực, tâm huyết, trách nhiệm, bản lĩnh về công tác tại các cơ quan này. Nghiên cứu đề xuất xây dựng mô hình cơ quan chuyên trách chống tham nhũng theo hướng tăng thẩm quyền, trách nhiệm, bảo đảm tính độc lập trong thực hiện nhiệm vụ phát hiện, xử lý tham nhũng; bổ sung nội dung phòng, chống tiêu cực vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng.

7. Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp có trách nhiệm phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Kết luận này.

Ban Nội chính Trung ương chủ trì, phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng kết quả thực hiện Kết luận này.

Nơi nhận:

Các tỉnh ủy, thành ủy,
các ban đảng, ban cán sự đảng,
đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
các đảng ủy đơn vị sự nghiệp Trung ương,
các đồng chí Ủy viên
Ban Chấp hành Trung ương,
các đồng chí Thành viên Ban Chỉ đạo
Trung ương về phòng, chống tham nhũng,
Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BAN BÍ THƯ



Võ Văn Thường